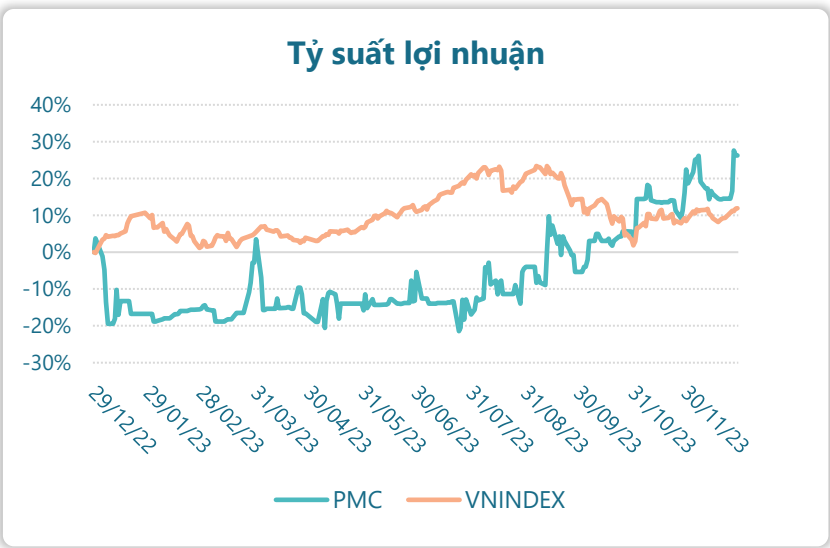
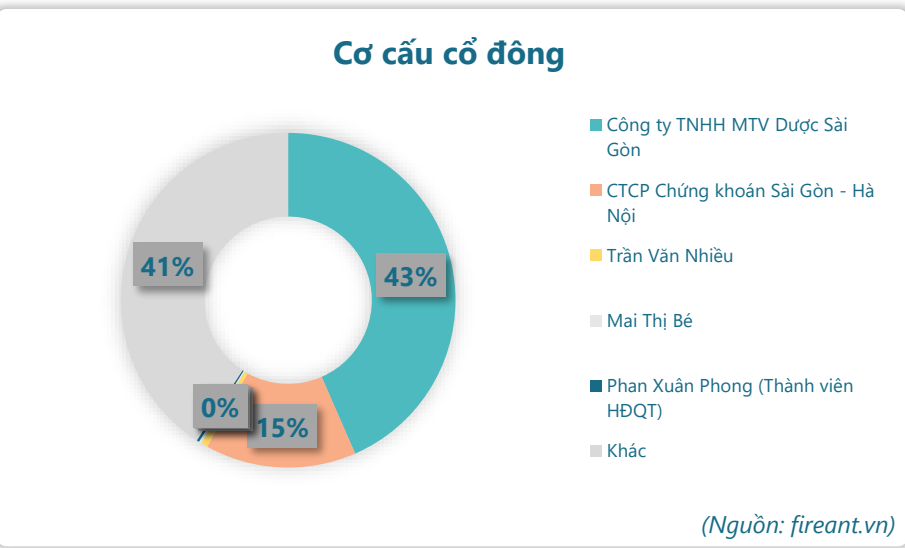
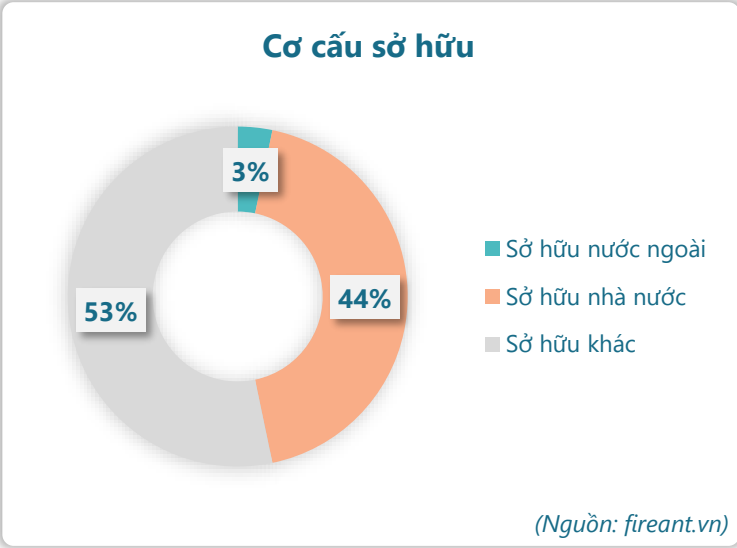
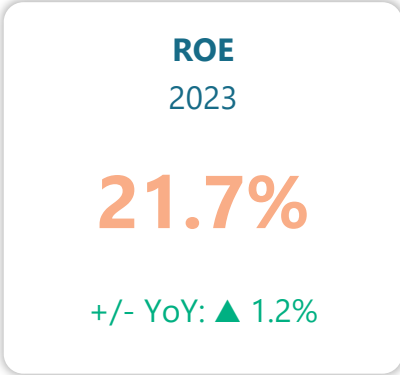
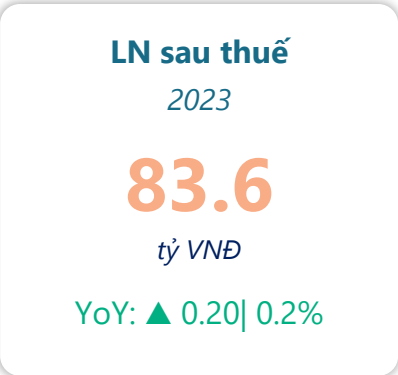
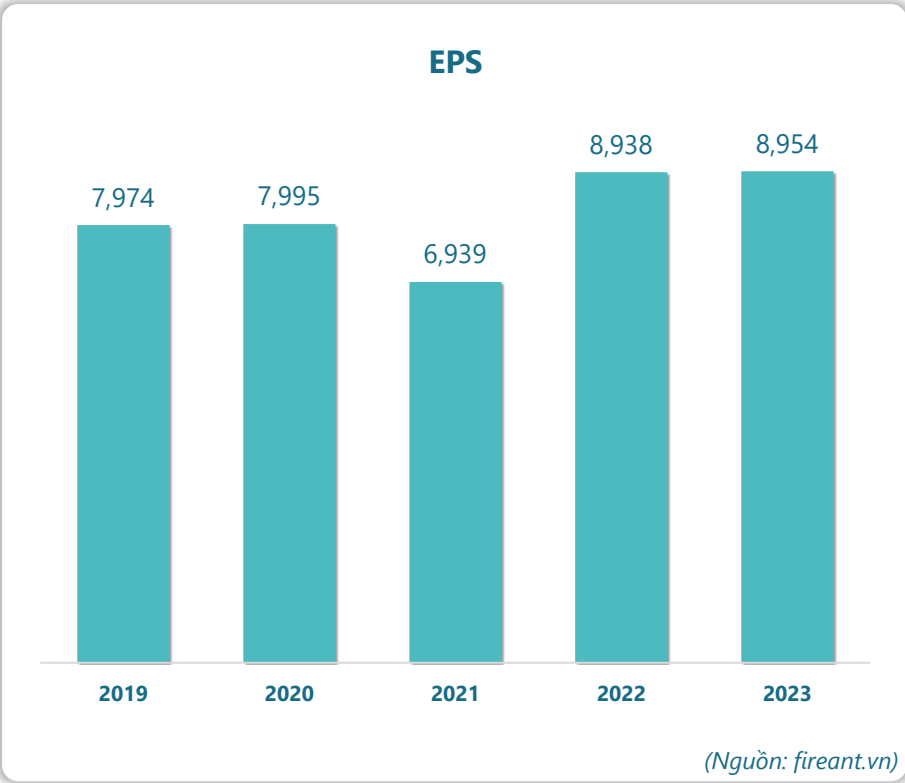
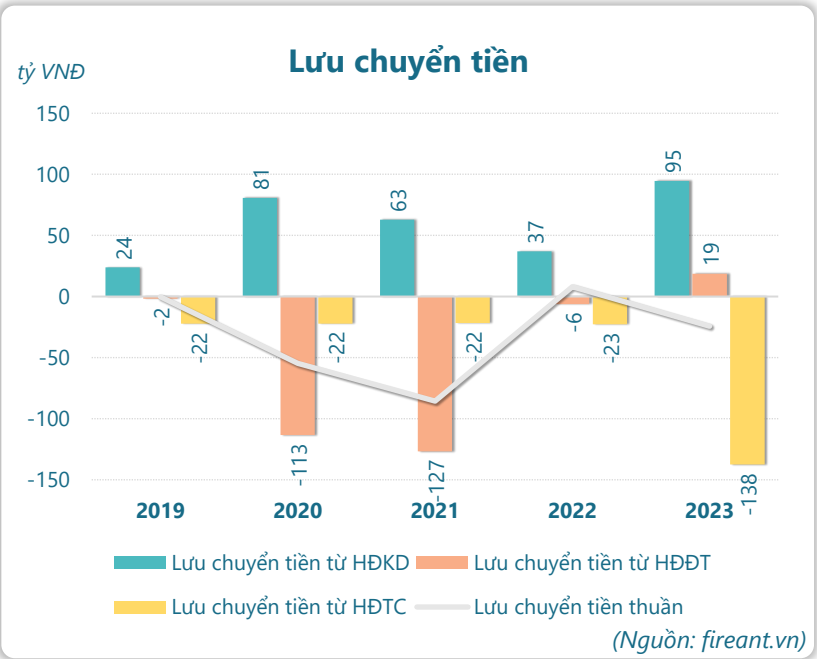
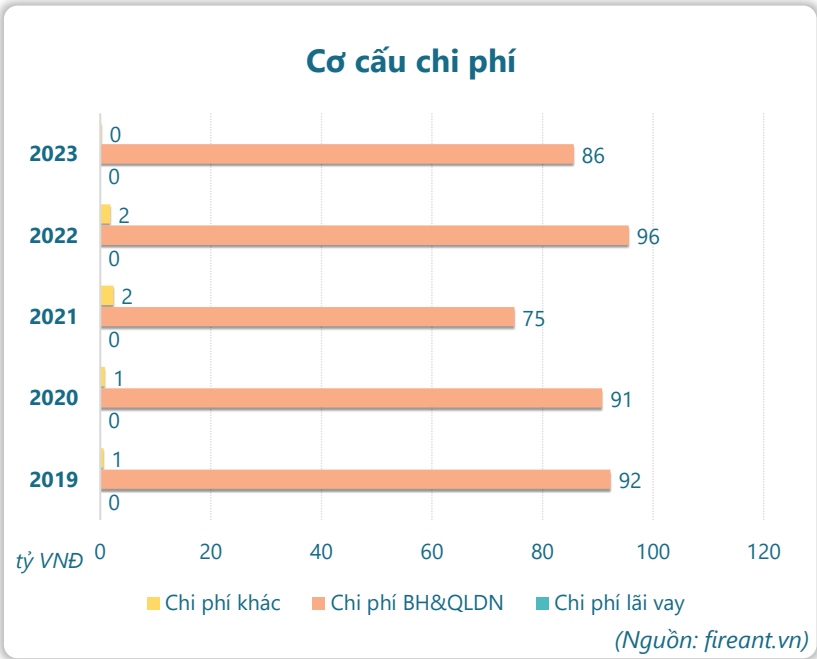
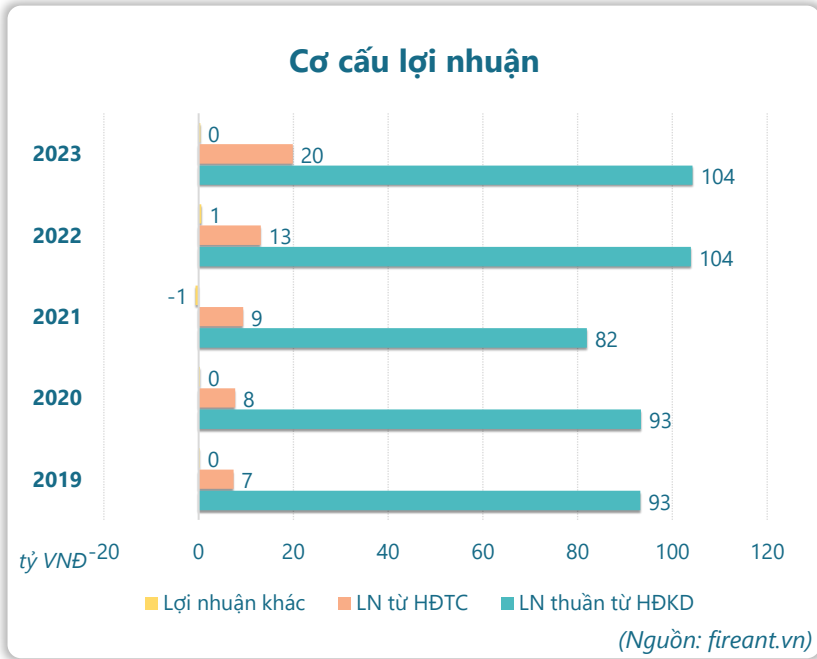
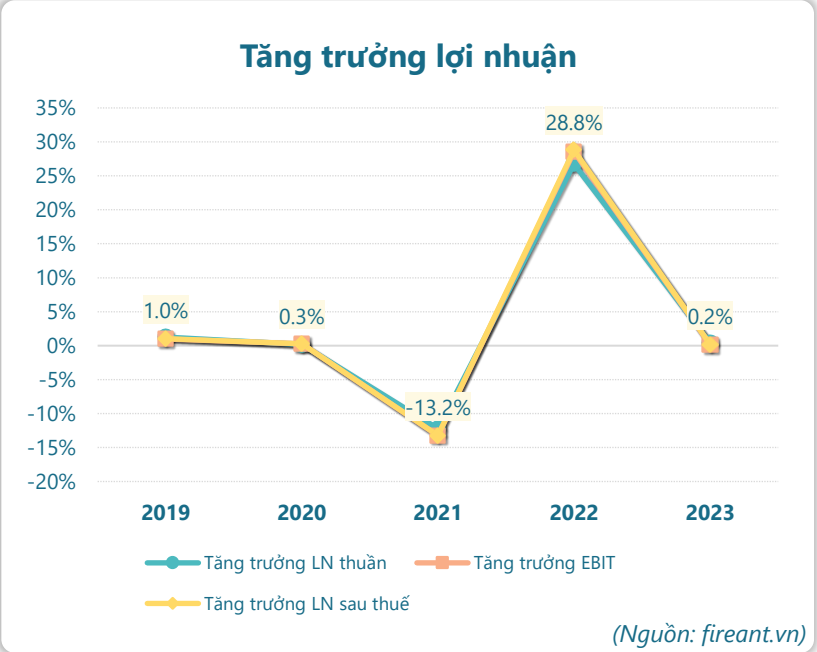
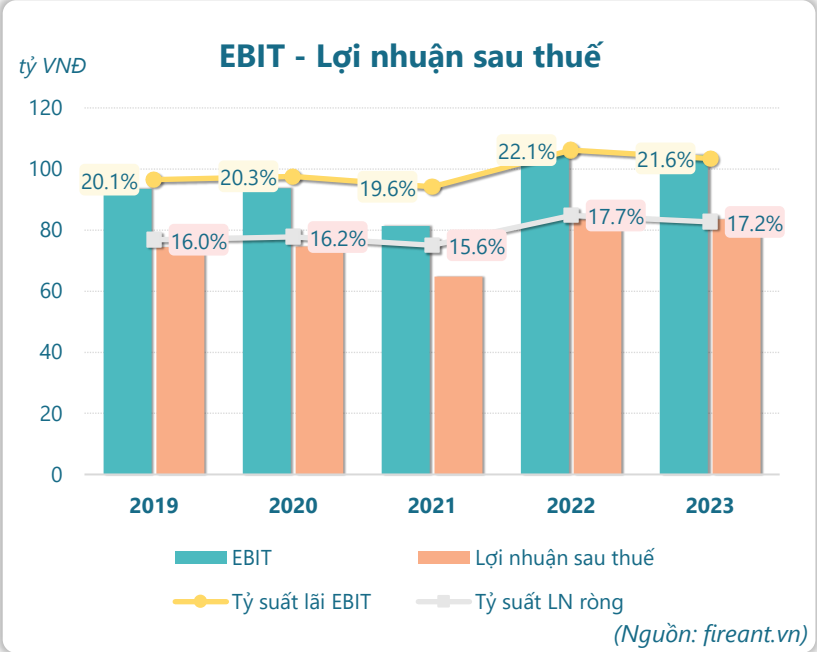
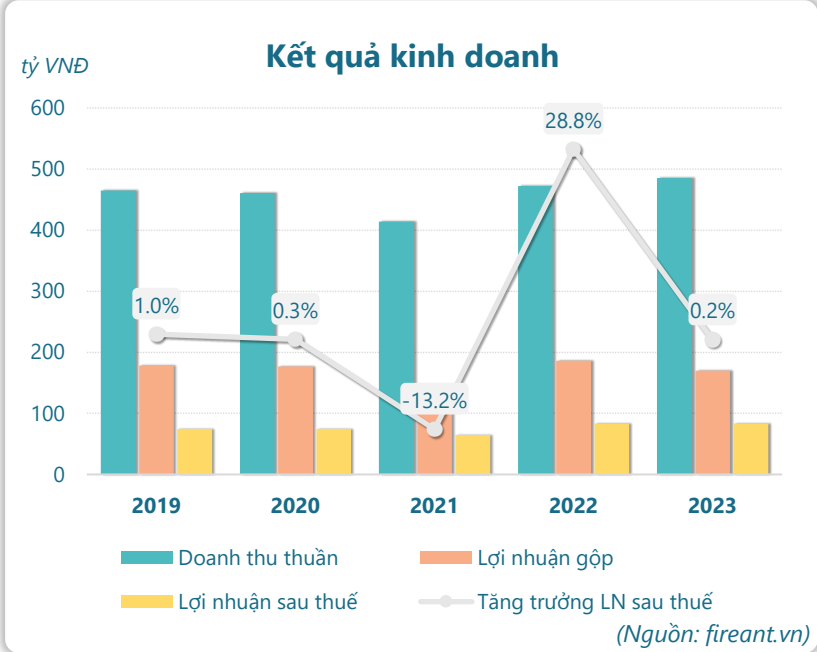


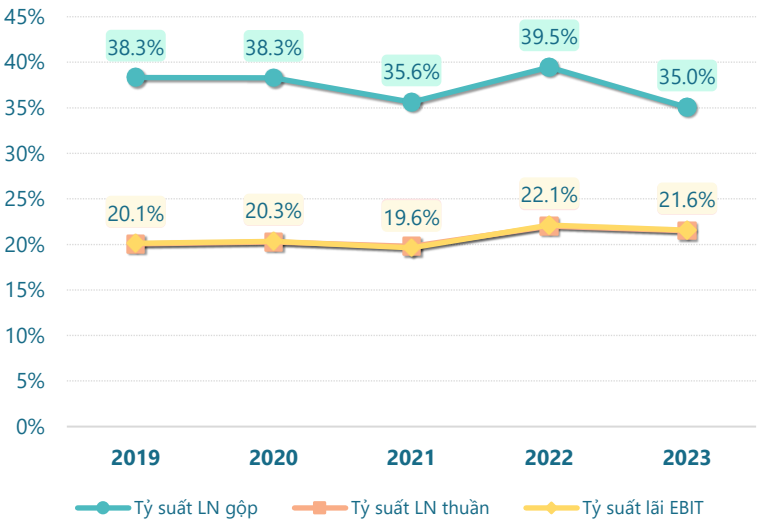
Ngày	86,100 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.5%	31.2%	47.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	52,642 - 85,496
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	804
Số lượng CPLH (CP)	9,332,573
KLGD BQ 20 phiên (CP)	93,349
Sở hữu nước ngoài	3.3%
Beta	0.42
EPS	8,954
P/E	9.6



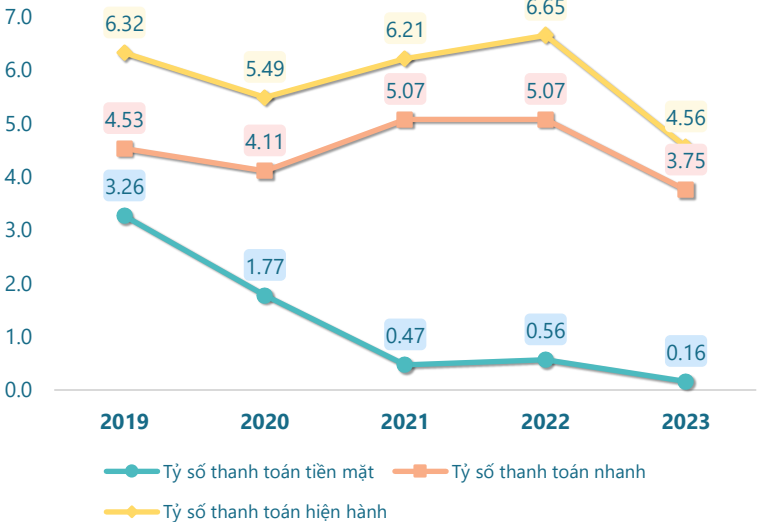


Tỷ suất lợi nhuận



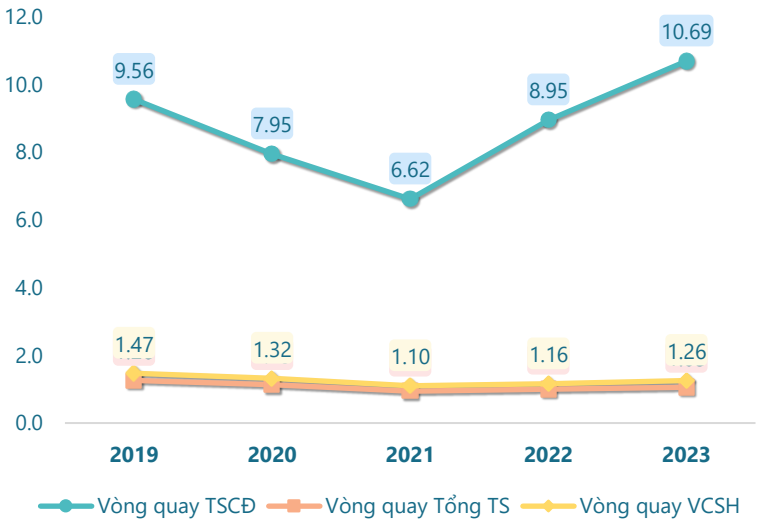
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



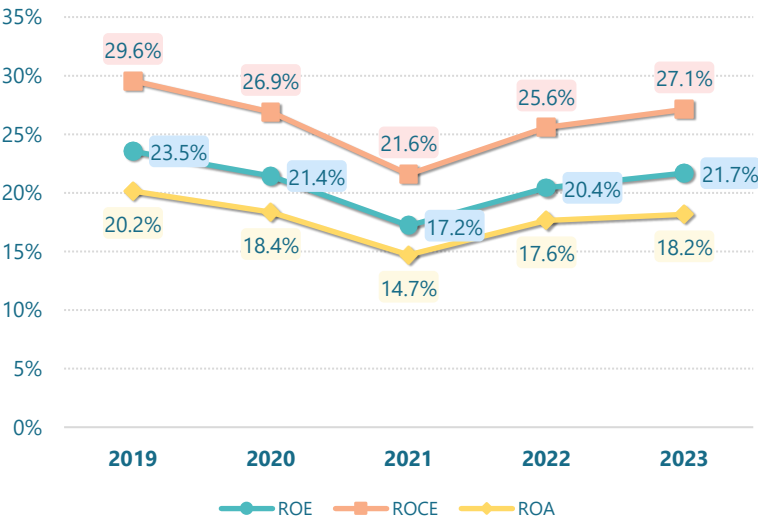
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



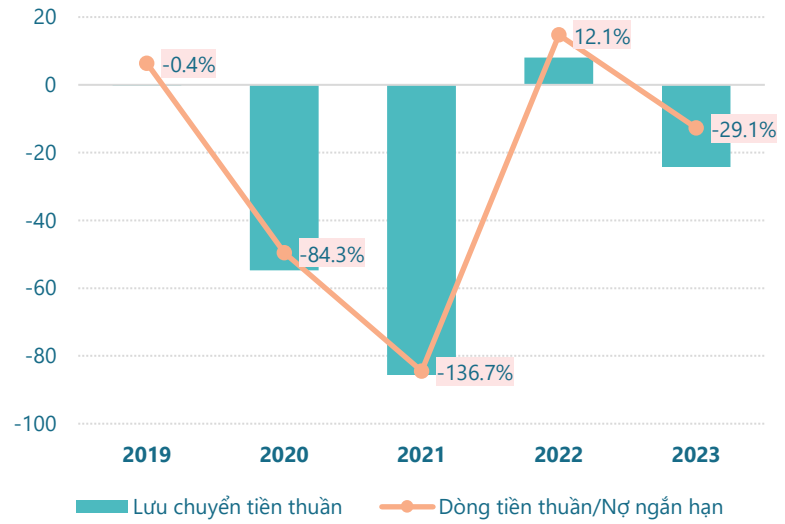
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



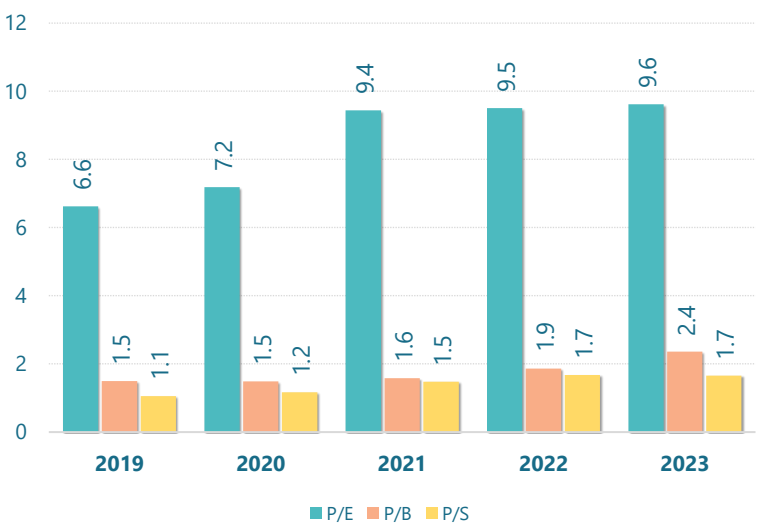
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)